

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ (Nhà thầu cung cấp đầy đủ dịch vụ bảo hiểm cho đối tượng và phạm vi bảo hiểm theo yêu cầu của mục 1.1 và 1.2 dưới đây)		
1.1	Đối tượng được bảo hiểm:	Có đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản a Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản a Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
1.2	Phạm vi bảo hiểm:	Có đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản b Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản b Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích	Có thuyết minh chứng minh sự hiểu biết về công trình và chương trình	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	công việc	bảo hiểm công trình	
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ và Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
3.1	Có quy trình phối hợp giải quyết khi có sự cố xảy ra (thủ tục, thời gian giải quyết bồi thường...) chi tiết, hợp lý, rõ ràng, cụ thể.	Có quy trình phối hợp giải quyết khi có sự cố xảy ra (thủ tục, thời gian giải quyết bồi thường...) chi tiết, hợp lý, rõ ràng, cụ thể.	Đạt
	Chi tiết, hợp lý, rõ ràng, cụ thể.	Không có quy trình phối hợp giải quyết khi có sự cố xảy ra (thủ tục, thời gian giải quyết bồi thường...) hoặc có nhưng không chi tiết, hợp lý, rõ ràng, cụ thể.	Không đạt
3.2	Có thuyết minh phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường thiệt hại cụ thể, kịp thời.	Có thuyết minh phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường thiệt hại cụ thể, kịp thời.	Đạt
	Thiệt hại cụ thể, kịp thời.	Không có thuyết minh phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường thiệt hại cụ thể, kịp thời.	Không đạt
3.3	Nhà thầu được cấp phép kinh doanh bảo hiểm (trong đó có loại hình bảo hiểm cháy nổ) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	Có giấy phép kinh doanh bảo hiểm (trong đó có loại hình bảo hiểm cháy nổ) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	Đạt
	Theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	Không có giấy phép kinh doanh bảo hiểm (trong đó có loại hình bảo hiểm cháy nổ) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1	Thời hạn giải quyết bồi thường	Thời hạn giải quyết bồi thường \leq 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Đạt
		Thời hạn giải quyết bồi thường $>$ 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không đạt
4.2	Vốn chủ sở hữu (theo số liệu từ báo cáo tài chính sau kiểm toán) <i>Trường hợp liên danh thì được tính của tổng các thành viên Liên danh, trong đó từng thành viên Liên danh phải thỏa mãn yêu cầu (tương đương với phần công việc đảm nhận).</i>	Vốn chủ sở hữu $>$ 1.500 tỷ đồng tính đến ngày 31/12/2024.	Đạt
		Vốn chủ sở hữu \leq 1.500 tỷ đồng tính đến ngày 31/12/2024.	Không đạt
4.3	Dự phòng nghiệp vụ tính tới thời điểm 31/12/2024 là $>$ 1.500 tỷ đồng (theo số liệu từ báo cáo tài chính sau kiểm toán) <i>Trường hợp liên danh thì được tính của tổng các thành viên Liên danh, trong đó từng thành viên Liên danh phải thỏa mãn yêu cầu (tương đương với phần công việc đảm nhận).</i>	Dự phòng nghiệp vụ tính tới thời điểm 31/12/2024 là $>$ 1.500 tỷ đồng	Đạt
		Dự phòng nghiệp vụ tính tới thời điểm 31/12/2024 là \leq 1.500 tỷ đồng	Không đạt
4.4	Quy tắc bảo hiểm áp dụng và các điều khoản sửa đổi bổ sung kèm	Có đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản c Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	theo đơn bảo hiểm	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản c Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
4.5	Các điều khoản sửa đổi bổ sung kèm theo đơn bảo hiểm	Có đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản d Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản d Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
4.6	Mức miễn thường có khấu trừ	Có đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản e Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản e Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
4.7	Yêu cầu về đơn vị Tái bảo hiểm quốc tế	Có đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản f Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật và kèm theo bản scan từ bản chụp Hợp đồng tái bảo hiểm giữa nhà thầu với đơn vị tái bảo hiểm.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu tại Khoản f Mục 3 Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật hoặc không kèm theo bản scan từ bản chụp Hợp đồng tái bảo hiểm giữa nhà thầu với đơn vị tái bảo hiểm	Không đạt
4.8	Tỷ lệ bảo hiểm cho rủi ro cháy, nổ $\geq 40\%$ trong tổng phí bảo hiểm cho công trình này	Nhà thầu có tỷ lệ bảo hiểm cho rủi ro cháy, nổ $\geq 40\%$ trong tổng phí bảo hiểm cho công trình này	Đạt
		Nhà thầu có tỷ lệ phí bảo hiểm cho	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		rủi ro cháy, nổ < 40% trong tổng phí bảo hiểm cho công trình này	
4.9	Cam kết thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoa hồng môi giới bảo hiểm (10% trên tổng phí bảo hiểm) cho đơn vị tư vấn môi giới bảo hiểm khi Chủ đầu tư đã thanh toán phí bảo hiểm cho nhà thầu. Thời hạn thanh toán hoa hồng môi giới bảo hiểm trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhận được phí bảo hiểm.	Nhà thầu có cam kết đầy đủ tất cả các nội dung.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ tất cả các nội dung.	Không đạt
5	Thời gian thực hiện bảo hiểm	Thời gian thực hiện bảo hiểm \geq 366 ngày	Đạt
		Thời gian thực hiện bảo hiểm < 366 ngày	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<p>- Nhà thầu phải có văn bản cam kết về việc nhà thầu không vi phạm theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p> <p>Trường hợp liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải có văn bản cam kết. Nhà thầu cam kết không trung thực thì sẽ bị xử lý theo quy định</p>	Đạt
		- Nhà thầu không có văn bản cam kết về việc nhà thầu không vi phạm theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có): Nhà thầu không	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
		cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên. Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện Nhà thầu có vi phạm các nội dung trên thì được đánh giá là không đạt ở mục này.